

Số: 08/2024/QĐST - DS

Phú Xuyên, ngày 05 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2024/TLST - DS ngày 15 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á (SeABank).

Địa chỉ trụ sở tại: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tần – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Những người đại diện theo ủy quyền:

Bà Lã Thị H – Chức vụ: Phó giám đốc khối xử lý nợ SeABank (Theo giấy ủy quyền số 68/2022/UQ – SeABank ngày 14/01/2022).

Bà Nguyễn Thị B - Chuyên viên cao cấp xử lý nợ - Khối xử lý nợ SeABank. (Theo giấy ủy quyền số 7884/2023/UQ – SeABank ngày 06/6/2023).

Bà Nguyễn Thị T - Chuyên viên cao cấp xử lý nợ - Khối xử lý nợ SeABank. (Theo giấy ủy quyền số 7884/2023/UQ – SeABank ngày 06/6/2023).

Bị đơn: - Anh Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1978; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn L, xã H, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Chị Bùi Thị A, sinh năm 1985; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn

Ao Kênh, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình; cư trú tại: Thôn L, xã H, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1953.

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953.

- Cháu Nguyễn Phương N1, sinh ngày 26/8/2008.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn chị Bùi Thị A, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị N, đồng thời là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Phương N1 là: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn L, xã H, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị A có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á các khoản nợ tính đến ngày 26/02/2024, cụ thể như sau:

- Khoản nợ của Hợp đồng cho vay từng lần số REF2131900723/HDTD/HND-NVT ngày 17/11/2021:

Nợ gốc: 319.493.432 đồng

Nợ lãi trong hạn: 20.700.823 đồng

Nợ lãi quá hạn: 1.315.622 đồng

Tổng bằng 341.509.877 đồng (Ba trăm bốn mươi một triệu năm trăm linh chín nghìn tám trăm bảy bảy đồng).

Kể từ ngày 27/02/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, anh T và chị A còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF2131900723/HDTD/HND-NVT ngày 17/11/2021.

- Khoản nợ của Hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi số REF2131900724/HDTD/HND-NVT ngày 17/11/2021:

Nợ gốc: 48.737.751 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 2.901.607 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 21.167.985 đồng.

Tổng bằng 72.807.343 đồng (Bảy mươi hai triệu tám trăm linh bảy nghìn ba trăm bốn ba đồng).

Kể từ ngày 27/02/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, anh T và chị A còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi số REF2131900724/HDTD/HND-NVT ngày 17/11/2021.

- Khoản nợ của Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (Thẻ Visa) ngày 10/11/2021: Nợ gốc là 11.003.550 đồng (Mười một triệu không trăm linh ba nghìn năm trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày 27/02/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, anh Tvà chị A còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (Thẻ Visa) ngày 10/11/2021.

+ Trường hợp anh Tvà chị A không thanh toán trả được toàn bộ các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 177 tờ bản đồ số 18 tại thôn L, xã H, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất seri số CV 812317, số vào sổ cấp: CS-PX 07209 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 05/08/2020 mang tên ông Nguyễn Văn Tcùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ký kết giữa các bên đã được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Tú.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết các khoản nợ thì anh Tvà chị A vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á.

+ Về án phí:

- Ghi nhận việc anh Tvà chị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.506.400 đồng (*Mười triệu năm trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng*).

- Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á 10.500.000 đồng (*Mười triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015329, ngày 15/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Phương